

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Q
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quy N, ngày 30 tháng 6 năm 2020

Số: 83/2020/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v : “Yêu cầu Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH B

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Hương.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh B tham gia phiên họp:
Bà Nguyễn Thị Hoa Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh B mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 35/2020/TLST-VDS ngày 20 tháng 3 năm 2020 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 71/2020/QĐST- DS ngày 12 tháng 6 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1946 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 72, khu vực 9, phường N, Tp. Q, tỉnh B.

-Người bị yêu cầu:

Ông Lê Văn B, sinh năm: 1940 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 72, khu vực 9, phường N, Tp. Q, tỉnh B.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và tại bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết việc dân sự, bà Nguyễn Thị H trình bày: Bà và ông Lê Văn B là vợ chồng. Trong quá trình chung sống vợ chồng bà không có con chung và cha mẹ của ông B đều đã chết. Năm 2011 ông Lê Văn B bị tai biến mạch máu não và gia đình bà đã đưa đến Bệnh viện điều trị nhiều lần nhưng không có kết quả. Hiện nay ông B bị liệt nằm một chỗ, không nói được, không đi lại được, mọi sinh hoạt của ông B đều có người chăm sóc, ông B không tự chăm sóc bản thân được, mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do đó, bà yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Q tuyên

bố chồng bà là ông Lê Văn B mất năng lực hành vi dân sự để bà giải quyết việc gia đình.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; người yêu cầu đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa áp dụng Điều 22, 53 BLDS và Điều 378 BLTTDS, chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị H yêu cầu tuyên bố ông Lê Văn B mất năng lực hành vi dân sự.

Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị H là người cao tuổi nên miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh B nhận định:

Bà Nguyễn Thị H và ông Lê Văn B là vợ chồng. Cha mẹ của ông B đều đã chết. Quá trình chung sống bà H và ông B không có con chung. Năm 2011 ông B bị bệnh tai biến mạch máu não gia đình đã đưa đi bệnh viện điều trị nhiều lần nhưng không khỏi bệnh. Hiện nay ông Lê Văn B không thể nhận thức, làm chủ được hành vi của mình, mọi sinh hoạt cá nhân đều do bà H chăm sóc. Nay bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố chồng bà là ông Lê Văn B mất năng lực hành vi dân sự. Tòa án nhân dân thành phố Q thụ lý, giải quyết việc dân sự theo khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số: 451/KLGĐ ngày 09/6/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền trung kết luận: Ông Lê Văn B mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự. Như vậy bà Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án tuyên bố chồng bà là ông Lê Văn B mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 22 của Bộ luật dân sự nên được chấp nhận. Vì vậy giao dịch dân sự của ông Lê Văn B phải do người đại diện theo pháp luật của ông B xác lập, thực hiện.

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị H là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q về quan điểm giải quyết việc dân sự phù hợp với nhận định của Tòa nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 22, Điều 53 của Bộ luật dân sự; điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

- Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị H về yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

1. Tuyên bố ông Lê Văn B, sinh năm: 1940 mất năng lực hành vi dân sự.

2. Giao dịch dân sự của ông Lê Văn B phải do bà Nguyễn Thị H là người đại diện theo pháp luật xác lập, thực hiện.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị H là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Bà Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tp. Q;
- THA dân sự Tp. Q;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Trần Thị Hương